

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BTTTT Hà Nội, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thừa nhận phòng thử nghiệm

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 48/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thừa nhận phòng thử nghiệm:

MiCOM Labs – US0159

Địa chỉ: 575 Boulder Court, Pleasanton, CA 94566 USA

(đã được Viện tiêu chuẩn và công nghệ quốc gia Hoa Kỳ (NIST) chỉ định và đề nghị thừa nhận) đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin theo Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT với phạm vi thừa nhận kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 30 tháng 11 năm 2025.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Tâm (để b/c);
- Trung tâm Thông tin (để p/h);
- Các Tổ chức CNHQ (để t/h);
- Lưu: VT, KHCN.

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Nguyễn Khắc Lịch

PHẠM VI ĐƯỢC THỪA NHẬN

(kèm theo Quyết định số /QĐ-BTTTT ngày tháng năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

TT	Tên sản phẩm	Quy định kỹ thuật
1	Thiết bị công nghệ thông tin – Đặc tính miễn nhiễm – Giới hạn và phương pháp đo	TCVN 7317:2003
2	Thiết bị trạm gốc thông tin di động W-CDMA FDD	QCVN 16:2018/BTTTT
3	Tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến điện	QCVN 18:2022/BTTTT
4	Thiết bị vô tuyến điều chế góc băng tần dân dụng 27 MHz	QCVN 23:2011/BTTTT
5	Thiết bị vô tuyến điều chế đơn biên và/hoặc song biên băng tần dân dụng 27 MHz	QCVN 25:2011/BTTTT
6	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten liền dùng cho thoại tương tự	QCVN 37:2018/BTTTT
7	Thiết bị trạm gốc thông tin di động GSM	QCVN 41:2016/BTTTT
8	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten rời dùng cho truyền số liệu (và thoại)	QCVN 42:2011/BTTTT
9	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten rời dùng cho thoại tương tự	QCVN 43:2011/BTTTT
10	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten liền dùng cho truyền dữ liệu (và thoại)	QCVN 44:2018/BTTTT
11	Thiết bị vi ba số SDH Điểm - Điểm dải tần tới 15 GHz	QCVN 53:2017/BTTTT
12	Thiết bị truyền dữ liệu băng rộng hoạt động trong băng tần 2,4 GHz	QCVN 54:2020/BTTTT
13	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 9 MHz – 25 MHz	QCVN 55:2011/BTTTT
14	Thiết bị truy nhập vô tuyến băng tần 5 GHz	QCVN 65:2013/BTTTT
15	Thiết bị lặp thông tin di động W-CDMA FDD	QCVN 66:2018/BTTTT
16	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 25 MHz - 1 GHz	QCVN 73:2013/BTTTT
17	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 1 GHz - 40 GHz	QCVN 74:2020/BTTTT
18	Thiết bị nhận dạng vô tuyến (RFID) băng tần từ 866 MHz đến 868 MHz	QCVN 95:2015/BTTTT
19	Tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần từ 9 KHz đến 40 GHz	QCVN 96:2015/BTTTT

20	Tương thích điện từ cho thiết bị đa phương tiện - Yêu cầu phát xạ	QCVN 118:2018/BTTTT
----	---	---------------------
